TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-KDTM	*TP. Lạng Sơn, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Kim Thịnh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-KDTM ngày 18 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông T, sinh năm 1960, địa chỉ: Phố K, phường H, quận Đ, Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền ông L - Công ty Luật TNHH H, Địa chỉ: Phường V, quận M, thành phố Hà Nội (văn bản ủy quyền ngày 08 tháng 01 năm 2022). Có mặt.

2. Ông T1, sinh năm 1967, địa chỉ: Đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. *Người đại diện theo ủy quyền* ông L- Công ty Luật TNHH H. Địa chỉ: Phường V, quận M, thành phố Hà Nội (văn bản ủy quyền ngày 08 tháng 01 năm 2022). Có mặt.

3. Ông Đ, sinh năm 1960, địa chỉ: Đường A, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. *Người đại diện theo ủy quyền* ông L - Công ty Luật TNHH H. Địa chỉ: Phường V, quận M, Thành phố Hà Nội (văn bản ủy quyền ngày 08 tháng 01 năm 2022). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần L, địa chỉ: Đường Đ, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo ủy quyền ông L1, văn bản ủy quyền ngày 08/4/2022, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công Cổ phần L, ông S, luật sư văn phòng luật sư H, Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Ông X; địa chỉ: Đđường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo ủy quyền ông L1, địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, văn bản ủy quyền ngày 08/4/2022, có mặt.

3. Ông N1, địa chỉ: Đường Đ, phường T, thành phố L, vắng mặt

4. Ông L1; địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày đề ngày 08/01/2022 và đơn bổ sung đề ngày 18/2/2022, bản khai, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên họp, những người yêu cầu ông T, ông T1, ông Đ và ông L là người đại diện theo ủy quyền cho những người yêu cầu trình bày:

Công ty Cổ phần L (sau đây gọi tắt là: Công ty) được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 01/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 10/8/2016. Công ty có vốn điều lệ là 15.000.000.000 đồng, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, tương ứng với 1.500.000 cổ phần. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông X - Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông L1 - Tổng Giám đốc. Ông T là cổ đông sở hữu 132.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,82% tổng cổ phần; ông Đ là cổ đông sở hữu 51.7.00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,34% tổng cổ phần; ông T1 là cổ đông sở hữu 125.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,34% tổng cổ phần. ông T1, ông Đ và ông T là nhóm cổ đông sở hữu 309.069 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,16 % tổng số cổ phần của Công ty.

Ngày 03/12/2021, Công ty đã họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 (sau đây viết tắt là ĐHĐCĐTN), thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐTN số 01 /2021/NQ-ĐHĐCĐTN (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 01/2021).Ngày 08/01/2022, nhóm cổ đông gồm các ông T; ông Đ và ông T1 (sau đây gọi tắt là: Nhóm cổ đông yêu cầu), có tổng số 20,16% cổ phần phổ thông nắm giữ liên tục trên 06 tháng tại Công ty Thương mại có đơn yêu cầu Tòa án hủy bỏ một phần Nghị quyết số 01/2021, gồm Điều 12; Điều 14 và Điều 16, với lý do:

Nhóm cổ đông yêu cầu hủy điều 12 của Nghị quyết 01 thông qua tờ trình số 181/Ttr-HĐQT ngày 10/11/2021 về việc tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ (sau đây viết tắt là tờ trình số 181) vì theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thì điều kiện để phát hành cổ phiếu là công ty kinh doanh phải có lãi trong năm liền trước của năm đăng ký chào bán. Tính đến thời điểm năm đăng ký để chào bán thì công ty không được có lỗ lũy kế; kế hoạch sử dụng vốn sau khi thu được từ việc chào bán phải được ĐHĐCĐ thông qua trước đó minh bạch rõ ràng. Tuy nhiên theo trờ trình số 181 đã được ĐHĐCĐ thông qua thì hiện tại vốn chủ sở hữu âm 6.015.730.634 đồng; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối âm 26.039943655 đồng; Lợi nhuận trước thuế âm 24.888.121.042, lợi nhuận sau thuế âm 24.888.121.042. Số tiền lỗ lũy kế 3 năm liền là 26, 4 tỷ. Công ty không đủ điều kiện phát hành cổ phiếu, nhưng nhóm cổ đông chi phối đã biểu quyết thông qua trái pháp luật. Hiện nay công ty đang nợ Ngân hàng, nếu phát hành thêm cổ

phiếu sẽ làm tang số cổ phiếu lưu hành, công ty làm ăn không có lợi nhuận sẽ làm giảm giá trị cổ phần, các cổ đông hiện hữu sẽ bị thiệt

Hủy bỏ điều 15 nghị quyết 01 thông qua bãi nhiễm tư cách /chức vụ của ông Đ - kiểm soát viên, trong khi ông Đ đang làm tốt công tác kiểm soát, bãi nhiệm nhưng không nêu ra ông Đồng có vi phạm điều lệ, pháp luật hoặc không có năng lực làm việc như thế nào là không đúng điều lệ, pháp luật, Nghị quyết thông qua không đạt tỉ lệ trên 65 % số cổ đông có quyền biểu quyết tại đại hội là vi phạm điều 22 và điều 35 của Điều lệ công ty năm 2016.

Hủy bỏ điều 14 Nghị quyết số 01 về việc thông qua bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông T vì ông T không cs vi phạm pháp luật, không vi phạm Điều lệ công ty, nghị quyết 01 thông qua việc bãi nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của ông T không đạt tỉ lệ trên 65 % số cổ đông có quyền biểu quyết tại đại hội là vi phạm điều 22 và điều 35 của điều lệ công ty năm 2016.

Ông X, chủ tịch Hội đồng quản trị đã không minh bạch thông tin, không cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác đến cổ đông để xem xét thông qua hay không, không tuân thủ pháp luật và điều lệ công ty khi tiến hành họp và thông qua nghị quyết, lạm quyền để tư lợi và trả thù cá nhân nên đã bãi nhiệm ông T và ông Đ.

Về trình tự thủ tục triệu tập ĐHĐCĐ đã đúng theo quy định, người yêu cầu không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Ông N1, ông X, ông L1, Công ty Thương mại do ông L1 - Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật và ông S là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trình của công ty bày:

Về trình tự, thủ tục triệu tập đại hội: Trước khi tiến hành Đại hội cổ đông, HĐQT đã tiến hành họp thông qua trình tự, thủ tục, nội dung, tài liệu, địa điểm, thời gian về việc tổ chức đại hội theo đúng luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Về trình tự, thủ tục triệu tập và danh sách cổ đông được triệu tập Đại hội đảm bảo đúng theo quy định của luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty TM Lạng Sơn (Điều 141,142,143,144 của Luật Doanh nghiệp; Điều 29,30,31 Điều lệ Công ty 2016). Giấy mời họp, tài liệu Đại hội được gửi tới toàn bộ cổ đông theo danh sách cổ đông của Công ty trước ngày khai mạc đại hội (trên 21 ngày) và được đăng trên webside của Công ty. Về điều kiện thể thức tiến hành đại hội: Điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội tuân thủ theo quy định tại Điều 145, 146 Luật doanh nghiệp và Điều 13, 32, 33 Điều lệ Công ty (Tổng số cổ đông tham gia trực tiếp và vắng mặt có ủy quyền là 62 với tổng số cổ phần là 1.444.817, chiếm 96,32 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty). Như vậy Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành theo quy định. Về chương trình, nội dung Đại hội, quy chế tổ chức Đại hội đã được Đại hội thông qua với 96,42 % và 69,40% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Như vậy có đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Về yêu cầu hủy Điều 12 Nghị quyết số 01 về thông qua tờ trình số 181 TTr - HĐQT ngày 10/11/2021 về " Tăng vốn Điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ ". Việc "Tăng vốn Điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phiếu

riêng lẻ " thực hiện đúng quy định tại Điều 123, Điều 125 Luật Doanh nghiệp. Điều 31 Luật Chứng khoán và Điều 10, 11 Điều lệ Công ty. Tại phiên họp, thông qua Điều 12 Nghị quyết thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều 138, Điều 146, Điều 147; điểm e khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật doanh nghiệp. Điều 34; khoản 35.2 Điều 35 Điều lệ Công ty. Nghị quyết Đại hội được thông qua với 947.948 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, chiếm 65,24 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, nên đảm bảo đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ là để cứu công ty, không ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông hiện hữu. Như vậy từ các căn cứ trên, việc ông Đ, ông T và ông T1 yêu cầu hủy Điều 12 Nghị quyết số 01/2021 là không có cơ sở.

2. Về yêu cầu hủy điều 14 Nghị quyết số 01/2021 về thông qua tờ trình số 182 TTr-HĐQT ngày 10/11/2021 về xem xét bãi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông T: Ngày 05/11/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã họp và thông qua biên bản lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị (biên bản số 10/2021/BB-HĐQT ngày 05/11/2021) và ra Nghị quyết số 12/2021 về việc trình ĐHĐCĐTN bãi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông T; Việc Hội đồng quản trị họp và ra Nghị quyết trình ĐHCĐ bãi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông T thực hiện đúng theo qu định tại điều 153, 157, 158 Luật doanh nghiệp, điều 40,44, 45, 47 điều lệ công ty. Tại phiên họp ĐHĐCĐTN, Đại hội thông qua Điều 14 nghị quyết thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thuộc thẩm quyền của đại hội (điều 138, 139, 140, 143, 146, 147, điểm e khoản 1, khoản 2 điều 148, 150 và khoản 2 điều 160 Luật doanh nghiệp, điều 14 khoản 14.2.h; điều lệ công ty. Nghị quyết 01/2021 được thông qua với 926.048 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, chiếm 63, 73 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp nên bảo đảm đúng theo điểm e, khoản 1 và khoản 2 điều 148 Luật doanh nghiệp điều 14 khoản 14.2.h điều lệ công ty, như vậy việc nhóm cổ đông yêu cầu hủy điều 14 Nghị quyết số 01 là không có cơ sở.

Về yêu cầu hủy điều 15 Nghị quyết 01 về thông qua tờ trình 183/Ttr-HĐQT ngày 10/11/2912 về bãi nhiệm chức vụ kiểm soát viên đối với ông Đ: Việc đại hội thông qua điều 15 Nghị quyết thực hiện đúng trình thự thủ tục và thuộc thẩm quyền của Đại hội (điều 138, 146,147, điểm e khoản 1, 2 điều 148, điểm d khoản 2 điều 174 Luật doanh nghiệp, điều 34, 35.2, điều 35 điều lệ công ty, Nghị quyết được thông qua với 910.348 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, chiếm 62, 66 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp nên bảo đảm đúng theo điểm e, khoản 1 và khoản 2 điều 148 luật doanh nghiệp, khoản 35.2 điều 35 điều lệ công ty, Như vậy việc nhóm cổ đông yêu cầu hủy điều 15 nghị quyết số 01 là không có cơ sở.

Từ những phân tích trên, Công ty khẳng định, trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết 01/2021 của ĐHĐCĐTN đã thực hiện là đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nội dung Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số 01/2021 không vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhóm cổ đông yêu cầu hủy bỏ các Điều 12; Điều 14 và Điều 15 của Nghị quyết số 01/2021 là

không có căn cứ. Do đó, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu của các ông T, ông T1 và ông Đ.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ việc: Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của ĐHĐCĐTN đã thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Nội dung các điều: Điều 12 về tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ", Điều 14 về bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông T và Điều 15 về bãi nhiệm chức vụ kiểm soát viên đối với ông Đ đã được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua đúng quy định.

Đề nghị áp dụng: điều 123, 125 138, 139, 140, 143, 146, 147, 148, 150, 160, 174 Luật doanh nghiệp; Điều 30, 31 Luật chứng khoán thì không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy các điều 12, 14, 15 của Nghị quyết 01/2021 của ông T, ông Lúc Văn Đồng, ông T1. Vì vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của các ông T, Đ và T1 về việc hủy bỏ một phần Nghị quyết 01/2021, gồm các điều 12, 14 và Điều 15 Nghị quyết số 01/2021 ngày 03/12/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần L.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông T, Đ và T1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự để sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn nhận định:

[1] Công ty Cổ phần L có địa chỉ trụ sở tại phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Các ông T, T1, Đ là cổ đông của Công ty có đơn yêu cầu hủy nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty theo quy định tại khoản 1 Điều 31 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết việc yêu cầu là đúng thẩm quyền. Ông N1 vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt do vậy Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt ông N1 theo quy định khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty diễn ra vào ngày 03/12/2021 do vậy các quy định của việc tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ áp dụng các quy định của Điều lệ công ty năm 2016 (sau đây gọi tắt là Điều lệ công ty), Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

[3] Về thời hiệu và quyền yêu cầu: Các ông T, T1, Đ là nhóm cổ đông sở hữu chiếm tỷ lệ trên 10 % tổng số cổ phần của Công ty có quyền yêu cầu hủy nghị quyết ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐTN họp ngày 03/12/2021, ngày 10/01/2022, các ông T, T1, Đ nộp đơn yêu cầu Tòa

án hủy bỏ một phần Nghị quyết 01 của ĐHĐCĐTN là thực hiện trong thời hạn theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều 38 Điều lệ Công ty.

[4] Về trình tự, thủ tục mở phiên họp đại hội đồng cổ đông và về chủ thể triệu tập ĐHĐCĐTN:Theo Phiếu dịch vụ chuyển phát nhanh, Phiếu báo phát của Bưu điện thể hiện ngày 11/11/2021, Hội đồng quản trị đã gửi Giấy mời họp ĐHĐCĐTN ngày 11/11/2021 và các tài liệu kèm theo đến các tất cả cổ đông, đồng thời đăng công khai các tài liệu trên trang thông tin điện tử của Công ty. Như vậy, việc mời họp ĐHĐCĐTN đã thực hiện đúng quy định tại Điều 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144 Luật Doanh nghiệp và Điều 28, 29, 30, 31 Điều lệ Công ty. Tại Biên bản họp Hội đồng quản trị số 09 ngày 21/10/2021 và Nghị Quyết Hội đồng quản trị số 11 ngày 21/10/2021 đã thể hiện chủ thể triệu tập ĐHĐCĐTN là Hội đồng quản trị như vậy chủ thể triệu tập ĐHĐCĐTN đã đúng theo quy định của Điều 27 Điều lệ công ty và điều 140 của luật doanh nghiệp.

[5] Về điều kiện và thể thức tiến hành đại hội và chương trình, nội dung, quy chế tổ chức đại hội: Điều kiện và thể thức tiến hành đại hội, chương trình, nội dung, quy chế tổ chức đại hội tuân thủ đúng theo quy định tại điều 145, 146 của Luật doanh nghiệp và điều 32, 33 điều lệ công ty, cụ thể tổng số cổ đông tham gia trực tiếp và vắng mặt có ủy quyền là 62 với tổng số cổ phần là 1.444.817 chiếm 96, 32 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Đại hội. Nhóm cổ đông yêu cầu cũng không có ý kiến gì về trình tự, thủ tục, thể thức, việc triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình, nội dung, quy chế tổ chức Đại hội, đều thừa nhận là trình tự thủ tục thể thức, việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình, nội dung, quy chế tổ chức Đại hội đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Do vậy về trình tự, thủ tục, thể thức, việc triệu tập đại hội đồng cổ đông, chương trình, nội dung, quy chế tổ chức Đại hội đều hợp pháp

[6] Về yêu cầu hủy Điều 12 Nghị quyết 01/2021 về việc thông qua tờ trình số 181/Ttr-HĐQT ngày 10/11/2021 về việc tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ với lí do hiện nay công ty làm ăn thua lỗ, đang nợ Ngân hàng rất nhiều, báo cáo tài chính không minh bạch nên không đủ điều kiện để phát hành cổ phần riêng lẻ, Tòa án nhận thấy trong tờ trình 181 đã nên rõ, đối tượng chào bán cổ phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, không quá 99 người, các cổ đông hiện hữu sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phiếu, mục đích chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tái cơ cấu lại khoản nợ của công ty, phương án sử dụng vốn là để chi trả nợ vay của Ngân hàng. Đây là việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ không phải trái phiếu nên không yêu cầu công ty có lãi, thanh toán nợ hết mới được phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Như vậy việc "Tăng vốn Điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ " thực hiện đúng quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp, khoản 1 Điều 31 Luật Chứng khoán và Điều 10, 11 Điều lệ Công ty. Tại phiên họp, thông qua Điều 12 Nghị quyết 01/2021 thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều 138, Điều 146, Điều 147; điểm e khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật doanh nghiệp. Điều 34; khoản 35.2 Điều 35 Điều lệ Công ty. Nghị quyết Đại hội được thông qua với 947.948 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, chiếm 65,24

% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, nên đảm bảo đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Như vậy từ các căn cứ trên, việc ông Đ, ông T và ông T1 yêu cầu hủy Điều 12 Nghị quyết số 01/2021/NQĐHCĐTN 03/12/2021 là không có căn cứ.

[7].Về yêu cầu hủy Điều 14 Nghị quyết 01/2021 về việc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông T: Người yêu cầu thừa nhận Công ty W (Công ty TNHH A) do ông T là Chủ tịch Hội đồng quản trị và là người đại diện theo pháp luật còn nợ Công ty tiền hàng nhiều tỷ, hiện nay 2 bên đang kiện nhau tại TAND huyện Hữu Lũng, còn về tư cách là thành viên Hội đồng quản trị Công ty ông không vi phạm điều kiện, tiêu chuẩn gì, việc Nghị quyết 01/2021 thông việc bãi nhiệm ông với tỉ lệ không được trên 65 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành là vi phạm điều 22 và điều 35 của điều lệ công ty vì bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị là trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của công ty. Tòa án xét thấy: tại khoản 3 Điều 160 Luật Doanh nghiệp và khoản 47.2 của Điều 47 Điều lệ Công ty quy định: *"thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông"*, theo đó việc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị không cần phải có sự vi phạm về tiêu chuẩn, điều kiện như trường hợp miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại khoản 1 Điều 160 và khoản 1 Điều 47 Điều lệ Công ty. Tại cuộc họp ĐHĐCĐTN ngày 03/12/2021, các cổ công đã biểu quyết bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông T với 926.048 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, chiếm 63, 73 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, Nhóm cổ đông yêu cầu cho rằng việc bãi nhiệm ông T là trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của công ty nên yêu cầu việc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được trên 65 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp đồng ý thì mới đảm bảo đúng quy định của điều 22 và điều 35 của điều lệ công ty. Tòa án xét thấy Theo quy định tại điều 137 của Luật doanh nghiệp và điều 22 Điều lệ công ty thì cơ cấu tổ chức quản lý của công ty cổ phần gồm *" Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giám đốc hoặc tổng giám đốc* " do vậy việc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ông T không phải trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của công ty. Việc bãi nhiệm ông T đã đạt 63, 73 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, đảm bảo tỉ lệ trên 51 % đúng theo điểm e, khoản 1 và khoản 2 điều 148 Luật doanh nghiệp, khoản 35.2 điều 35 điều lệ công ty. Như vậy, ông T không được cổ đông tín nhiệm nên bị bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị là đúng quy tại khoản 3 Điều 160 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 Điều 47 Điều lệ Công ty. Nhóm cổ đông yêu cầu hủy điều 14 của Nghị quyết 01/2021 là không có căn cứ.

[8] về yêu cầu hủy điều 15 Nghị quyết ĐHĐCĐTN 01 về thông qua tờ trình 183/Ttr-HĐQT ngày 10/11/2912 về bãi nhiệm chức vụ kiểm soát viên đối với ông Đ, là kiểm soát viên Công ty, nhóm cổ đông yêu cầu cho rằng ông Đ không vi phạm điều kiện, tiêu chuẩn gì, việc Nghị quyết thông việc bãi nhiệm ông Đ với tỉ lệ không được trên 65 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp đồng ý tán thành là vi phạm điều 22 và điều 35 của Điều lệ công ty vì việc bãi nhiệm ông Đ là trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý cua công ty. Tòa

án xét thấy: Tại điểm e khoản 1, 2 điều 148, điểm d khoản 2 điều 174 luật doanh nghiệp, khoản 57.2.3 điều 57, điều 34, khoản 35.2, điều 35 điều lệ công ty thì "*kiểm soát viên có thể bị bãi nhiệm theo quyết định tại đại hội đồng cổ đông"* theo đó việc bãi nhiệm kiểm soát viên là quyền của Đại hội đồng cổ đông không cần phải có sự vi phạm về tiêu chuẩn, điều kiện, quyền, nghĩa vụ như trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm kiểm soát viên quy định tại khoản 57.1, khoản 57.2.1, 57.2.2 của điều 57 Điều lệ Công ty. Tại cuộc họp ĐHĐCĐTN ngày 03/12/2021, cổ đông đã biểu quyết bãi nhiệm chức vụ kiểm soát viên đối với ông Đ với tỉ lệ 910.348 cổ phần có quyền biểu quyết tán thành, chiếm 62, 66 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, nhóm cổ đông yêu cầu cho rằng việc bãi nhiệm ông Đ là trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của công ty nên yêu cầu việc bãi nhiệm ông Đ phải được trên 65 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp đồng ý thì mới đảm bảo đúng quy định của điều 22 và điều 35 của điều lệ công ty. Tòa án nhận thấy theo quy định tại điều 137 của Luật doanh nghiệp và điều 22 Điều lệ công ty thì cơ cấu tổ chức quản lý của công ty cổ phần gồm *" Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giám đốc hoặc tổng giám đốc* " do vậy việc bãi nhiệm ông Đ không phải trường hợp làm thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của công ty nên việc bãi nhiệm ông Đ đã đạt 62, 66 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp, đảm bảo tỉ lệ trên 51 % đúng theo điểm e, khoản 1 và khoản 2 điều 148 luật doanh nghiệp, khoản 35.2 điều 35 điều lệ công ty. Như vậy, ông Đ không được cổ đông tín nhiệm nên bị bãi nhiệm thành viên ban kiểm soát là đúng quy tại điểm e khoản 1, 2 điều 148, điểm d khoản 2 điều 174 Luật doanh nghiệp, điều 57 khoản 57.2.3, điều 34, khoản 35.2 điều 35 điều lệ công ty. Như vậy việc nhóm cổ đông yêu cầu hủy điều 15 Nghị quyết số 01 là không có căn cứ.

[9] Những người yêu cầu cho rằng các nội dung các điều 12, 14 và 15 Nghị quyết ĐHĐCĐTN 01/2021 mang ý chí áp đặt của cá nhân ông X, có khả năng gây thiệt hại đến quyền lợi của cổ đông, không minh bạch thông tin báo cáo tài chính, báo cáo tài sản của Công ty, không cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác đến cổ đông để xem xét thông qua hay không nghị quyết 01/2021, lạm quyền để tư lợi và trả thù cá nhân nên đã bãi nhiệm ông T và ông Đ. Tòa án nhận thấy, đây là ý kiến cá nhân của những người yêu cầu về tư cách Chủ tịch Hội đồng quản trị, những người yêu cầu có thắc mắc về báo cáo tài chính, về tài sản của công ty, tuy nhiên những người yêu cầu cũng không có ý kiến đề nghị lên công ty yêu cầu kiểm toán lại hay kiểm kê xác định giá trị tài sản của công ty, các ý kiến nêu trên của nhóm cổ đông không dựa trên kết luận có hiệu lực của Cơ quan, người có thẩm quyền, không phải là căn cứ để yêu cầu hủy Nghị quyết ĐHĐCĐTN. Những người yêu cầu không đưa ra được căn cứ chứng minh nội dung các điều 12, 14 và 15 Nghị quyết ĐHĐCĐTN vi phạm quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

[10] Như vậy, trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra Nghị quyết 01/2021 của ĐHĐCĐTN đã thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Những người yêu cầu không có căn cứ chứng minh các điều các điều 12, 14 và 15 của Nghị quyết 01/2021 của ĐHĐCĐTN vi phạm quy định pháp luật và

Điều lệ Công ty. Do đó yêu cầu hủy bỏ các điều 12, 14, 15 của Nghị quyết 01/2021 ngày 03/12/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần L là không có cơ sở, không có căn cứ chấp nhận.

[11] Do yêu cầu không được chấp nhận, những người yêu cầu phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[12] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 31; điểm c khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 367, các Điều 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 123, 138, 139, 140,141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, điểm e, khoản 1, 2 Điều 148, 151, khoản 3 Điều 160, điểm d khoản 2 điều 174 của Luật Doanh nghiệp; điều 31 Luật chứng khoán, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông T, ông Đ và ông T1 về việc yêu cầu hủy bỏ các Điều 12, Điều 14 và Điều 15 của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-ĐHCĐTN ngày 03/12/2021 của Công ty Cổ phần L.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T, ông Đ và ông T1 mỗi người phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận ông T, ông Đ và ông T1 đã nộp đủ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo biên lai số AA/2021/0000789, ngày 14/03/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Ông N1 vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP L;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Kim Thịnh